

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2023/HS-ST
Ngày: 25-9-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thượng Văn Kính.
2. Ông Thái Bình Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 199/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2022/QĐXXST-HS ngày 01/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Tấn S, sinh năm 1983, tại: Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: Tổ XX quận ST, Thành phố Đà Nẵng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: thợ cơ khí; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tấn S1 và bà Trần Thị Lệ C; vợ: Nguyễn Thị L, có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 09/12/2002, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 48 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản, Cướp giật tài sản, Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự sơ thẩm số 148/HSST; Ngày 16/01/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo bản án hình sự phúc thẩm số 44/2023/HS-PT; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/9/2018 đến ngày 06/10/2018 được trả tự do; hiện bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/9/2018, trong lúc lực lượng Công an phường P, thành phố M tuần tra tại khu vực ngã 6, thuộc phường P, thành phố M thì phát hiện Bùi Tấn S đang điều khiển xe mô tô biển số 52H8-98xx có biểu hiện nghi vấn nên Lực lượng Công an phường P đã yêu S dừng xe lại để tiến hành kiểm tra hành chính. Qua trình kiểm tra, Công an phường P đã phát hiện và thu giữ của Bùi Tấn S số vật chứng, gồm: 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 14B1-120.xx mang tên Võ Văn T;

01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59Y1- 601.xx mang tên Hồ Xuân D; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 53P9 – 89xx mang tên Trần Phước T; (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Mạnh T1; (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Cát H; 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Trung N; 01 (một) Xe mô tô biển số 52H8 – 98xx; 01 (một) Thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Trương Cát H; 01 (một) Điện thoại di động hiệu V2 GiGi, màu đen; 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 1200, màu vàng-cam; 01 (một) Điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, màu vàng.

Quá trình làm việc với lực lượng Công an phường P, Bùi Tấn S khai nhận các loại giấy tờ nêu trên đều là giả nên lực lượng Công an phường P đã yêu S về trụ sở để làm việc. Tại đây, S đã khai nhận hành vi nhận làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức để thu lợi bất chính. Cùng ngày 26/9/2018, Công an phường P đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng những vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền. Cùng ngày 26/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Tấn S, địa chỉ tại số x, đường NL, tổ x1, khu phố x2, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh và thu giữ: 01 (một) Sổ hộ chiếu mang tên Bùi Tấn S.

Căn cứ bản kết luận giám định số 371/GĐ-PC09, ngày 05/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 14B1-120.xx mang tên Võ Văn T; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59Y1- 601.xx mang tên Hồ Xuân D; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 53P9 – 89xx mang tên Trần Phước T; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Mạnh T1; (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Cát H; 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Trung N. Tất cả các loại giấy tờ trên gửi đến giám định đều là giấy tờ giả.

Qua trình điều tra Bùi Tấn S khai nhận: Khoảng đầu tháng 9/2018, Bùi Tấn S truy cập vào trang mạng xã hội Zalo và quen biết người nam tên L (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) có tài khoản Zalo “LS” và S biết L có nhận làm giấy tờ giả các loại nên trong khoảng thời gian này, S nói chuyện với L và L đã kêu S đăng thông tin nhận làm giấy tờ giả các loại lên trên trang mạng xã hội Zalo để ai có nhu cầu làm giấy tờ giả. Khi có khách thuê S làm giấy tờ giả thì S nhận rồi giao cho L; L làm giấy tờ giả xong thì giao cho S để S giao lại cho khách rồi hưởng tiền hoa hồng từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/01 (một) loại giấy tờ giả; S đồng ý. Thực hiện ý định trên, S đưa hình ảnh của S cho L và kêu L làm cho S 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân giả mang tên Trương Cát H; L đồng ý. Đến khoảng giữa tháng 9/2018, S lấy Giấy chứng minh nhân dân giả mang tên Trương Cát H để mở 04 (bốn) tài khoản ngân hàng khác nhau, gồm:

Tài khoản số 64602057296xx tại Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Quận TP, địa chỉ tại phường PTH, Quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tài khoản số 0601928396xx tại Chi nhánh Ngân hàng Sài Gòn thương tín Việt Nam Chợ Lớn - PGD An Lạc, địa chỉ tại phường AL, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tài khoản số 00710012571xx tại Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), địa chỉ tại KDV, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tài khoản số 190331562210xx tại Chi nhánh Ngân hàng Techcombank Việt Nam, địa chỉ tại KDV, phường AL, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi mở được 04 (bốn) tài khoản ngân hàng nêu trên, S truy cập và đăng thông tin lên trang mạng xã hội Zalo để mọi người biết S có nhận làm giấy tờ giả và đưa ra mức giá với số tiền từ 500.000 đồng đến 800.000 đồng/01 loại giấy tờ giả; sau khi thống nhất giá cả thì S yêu cầu khách chuyển tiền đặt cọc trước với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng vào một trong bốn tài khoản ngân hàng của S mang tên chủ tài khoản là Trương Cát H. Sau đó, khách gửi thông tin, địa chỉ để làm giấy tờ giả qua tin nhắn Zalo cho S để S gửi thông tin làm giấy tờ giả theo yêu cầu của khách cho Long; sau khi Long làm xong giấy tờ giả xong thì hẹn S đến khu vực Khu công nghiệp TB, địa chỉ tại phường X3, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh để giao giấy tờ cho S và nhận tiền công làm giấy tờ giả; S nhận giấy tờ giả rồi đem giao lại cho khách và nhận tiền công làm giấy tờ giả còn lại thông qua bốn tài khoản ngân hàng của S với tên Trương Cát H. Tính từ thời điểm S bắt đầu nhận làm giấy tờ giả cho khách từ khoảng đầu tháng 9/2018, đến khi bị bắt ngày 26/9/2018 thì S đã thu lợi bất chính từ việc làm giấy tờ giả được số tiền 6.134.000 đồng.

Đối với Võ Văn T đã nhờ Bùi Tấn S làm 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 14B1-120.xx mang tên Võ Văn T (giấy tờ giả). Qua xác minh địa chỉ tại phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xác định: Không có người nào tên Võ Văn T đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý khi có đủ căn cứ.

Đối với Bùi Mạnh T1 đã nhờ Bùi Tấn S làm giấy tờ giả là 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Mạnh T1. Qua xác minh địa chỉ Bùi Mạnh T1, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú ấp xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk, xác định: Hiện tại, T1 đã đi làm tại tỉnh Bình Dương. Hiện tại, những người thân trong gia đình không xác định được hiện tại T1 đang ở địa chỉ cụ thể nào và gia đình cũng không liên lạc được với T1. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với Hồ Xuân D đã nhờ Bùi Tấn S làm giấy tờ giả là 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59Y1- 601.xx mang tên Hồ Xuân D; Qua xác minh tại địa chỉ Phường X4, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Hiện tại, D có đăng ký tạm trú tại địa chỉ nêu trên nhưng hiện nay D đi đâu và làm gì thì địa phương không rõ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 53P9 – 89xx mang tên Trần Phước T là giấy tờ giả. Qua làm việc với Trần Phước T, sinh năm 1983, cư trú tại Quận X5, Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Trước đây, anh T có đăng ký 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 53P9 – 89xx nhưng đến năm 2011, anh T đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ cư trú) và khi bán xe mô tô trên anh T cũng không làm giấy tờ mua bán và sang tên đổi chủ theo quy định. Hiện tại, anh T không có yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô trên.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, thu giữ của Bùi Tấn S. Quá trình điều tra, xác định: Chiếc điện thoại di động trên do S sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị

Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) sổ Hộ chiếu mang tên Bùi Tấn S; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu V22 GiGi, màu đen; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1200, màu vàng cam thu giữ của Bùi Tấn S. Quá trình điều tra, xác định: Đây là những tài sản cá nhân và không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định trả lại cho Bùi Tấn S.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 52H8-98xx, số khung: JC43E-1745967, số máy: RLHJC4313BY182510 thu giữ của Bùi Tấn S. Qua xác minh: Chiếc xe mô tô trên do S mua lại của một người (hiện chưa xác định rõ họ nhân thân, lai lịch), khi mua thì xe mô tô không có Giấy chứng nhận đăng ký xe và đồng thời S không làm Giấy tờ mua bán xe theo quy định. Qua tra cứu biển số 52H8-98xx tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương vào ngày 10/10/2018, xác định: Không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Qua xác minh số khung: JC43E-1745967, số máy: RLHJC4313BY182510 của xe mô tô nêu trên tại Phòng PC08 Công an tỉnh Bình Dương vào ngày 22/4/2019, xác định: Không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Ngày 22/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một có Công văn số 308 gửi đến Báo Bình Dương đề nghị đăng ba kỳ báo liên tiếp để truy tìm chủ sở hữu xe mô tô trên. Tuy nhiên, đến nay không có người đến nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 52H8-98xx nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) Sổ hộ khẩu giả mang tên Nguyễn Trung N. Qua xác minh tại Công an phường TBH, thành phố M, xác định: Tại thời điểm xác minh, không có ai tên Nguyễn Trung N, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú phường TBH, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Đối với 01 (một) Thẻ Ngân hàng Techcombank mang tên Trương Cát H; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 14B1-120.xx mang tên Võ Văn T; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59Y1- 601.xx mang tên Hồ Xuân D; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 53P9 – 89xx mang tên Trần Phước T; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Mạnh T1; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Cát H; 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Trung N. Quá trình điều tra, xác định: Đây là vật chứng của vụ án và tất cả đều là giấy tờ giả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã tiến hành đóng bút lục và đưa vào hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng làm giấy tờ giả tên L: Qua điều tra xác định: Bùi Tấn S khai nhận chỉ biết L có sử dụng số điện thoại 0939.946.2xx và có tài khoản mạng xã hội Zalo tên “LS” ngoài ra không biết rõ nhân thân, lai lịch của L. Vào các ngày 06/10/2018; ngày 21/11/2018 và ngày 06/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra các Công văn số 11, 27, 32 gửi đến Tổng Công ty Viễn thông Mobifone đề nghị cung cấp thông tin chủ số thuê bao trên. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa nhận được kết quả phúc đáp của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với những đối tượng đã chuyển tiền vào 04 (bốn) tài khoản ngân hàng để thuê Bùi Tấn S làm giấy tờ giả: Quá trình điều tra Bùi Tấn S khai nhận chỉ liên lạc với những đối tượng nêu trên qua trang mạng xã hội Zalo nên không biết nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên và số tiền còn lại trong các tài khoản ngân hàng nêu trên đều là tiền thu lợi bất chính do S làm giấy tờ giả mà có được. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một cũng đã tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh để làm rõ các đối tượng nêu trên nhưng đến nay chưa xác định được các đối tượng đã chuyển tiền để thuê S làm giấy tờ giả. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý khi có đủ căn cứ.

Đối với số tiền 6.134.000 đồng do Bùi Tấn S thu lợi bất chính từ việc làm giấy tờ giả nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Cáo trạng số 184/CT-VKSTDM ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Bùi Tấn S về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Tấn S mức hình phạt tù 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt với bản án hình sự phúc thẩm số 44/2023/HS-PT ngày 16/01/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 52H8-98xx, số khung JC43E-1745967, số máy PLHJC4313BY182510; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu Iphone 6 Plus màu vàng; số tiền 6.134.000 đồng.

Trả bị cáo: 01 (một) hộ chiếu mang tên Bùi Tấn S; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu V2 Gigi màu đen; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu Nokia 1200 màu vàng cam.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2018 đến ngày 26/9/2018, Bùi Tấn S có hành vi đặt làm giả 06 tài liệu gồm: 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 14B1-120.xx mang tên Võ Văn T; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59Y1-601.11 mang tên Hồ Xuân D; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 53P9-8999 mang tên Trần Phước T; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Mạnh T1; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Cát H; 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên Nguyễn Trung N. Trong đó chứng minh nhân dân mang tên Trương Cát H bị cáo sử dụng mở 04 tài khoản ngân hàng để nhận chuyển tiền, còn 05 loại tài liệu còn lại mang đi bán nhằm thu lợi bất chính. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Theo Cáo trạng số 184/CT-VKSTDM ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, tuy nhiên, qua các tài liệu chứng cứ và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có hành vi đặt làm giả các tài liệu kèm nêu trên nhằm mục đích bán lại cho người khác, đồng thời qua giám định thì những con dấu trên các tài liệu này đều làm bằng phương pháp in phun màu điện tử. Do đó, hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến trật tự hành chính, ảnh hưởng đến hoạt động của các Cơ quan nhà nước trong công tác quản lý. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Ngoài ra, ngày 16/01/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo bản án hình sự phúc thẩm số 44/2023/HS-PT. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp mức hình phạt nêu trên khi quyết định hình phạt chung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 52H8-98xx, số khung JC43E-1745967, số máy PLHJC4313BY182510; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu Iphone 6 Plus màu vàng và số tiền 6.134.000 đồng là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Trả bị cáo: 01 (một) hộ chiếu mang tên Bùi Tấn S; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu V2 Gigi màu đen; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu Nokia 1200 màu vàng cam do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Tấn S phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Tấn S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 05 (năm) năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 44/2023/HS-PT ngày 16/01/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo Bùi Tấn S phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2020 được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/9/2018 đến ngày 06/10/2018.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng hiệu Honda Wave màu đỏ biển số 52H8-98xx, số khung JC43E-1745967, số máy PLHJC4313BY182510; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu Iphone 6 Plus màu vàng.

+ Số tiền 4.179.712đ (bốn triệu một trăm bảy mươi chín nghìn bảy trăm mười hai đồng) tại tài khoản số 0601928396xx mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín - Phòng giao dịch An Lạc mang tên Trương Cát H. (Theo giấy tạm khóa tài khoản số ACLK22153T2MY2, ngày 02/06/2022).

- Buộc bị cáo nộp số tiền 1.954.300đ (một triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm đồng) thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

- Trả bị cáo Bùi Tấn S: 01 (một) hộ chiếu mang tên Bùi Tấn S; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu V2 Gigi màu đen; 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng hiệu Nokia 1200 màu vàng cam.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 125.19 ngày 20/5/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo